

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 03/2020/HS-ST;
Ngày: 18-02-2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Long**;

2/ Bà **Phan Thị Đẹp**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang
tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thanh Bạch** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 14/01/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 22/01/2020 đối với bị cáo:

Kim Thị H sinh năm 1968 (tên gọi khác G), tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Không có chỗ ở cố định; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; con ông Kim V sinh năm 1932 (đã chết) và bà Hồ Thị B sinh năm 1933 (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn L sinh năm 1964 (đã chết); Bị cáo 04 người con (con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1996); tiền sự: Không có; tiền án: 02 lần. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/8/2019, tạm giam từ ngày 13/8/2019. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* **Trương Thị Thu T**, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Tân T, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

* *Người làm chứng:*

- **Nguyễn Thiện Mỹ L**, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 10N L, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2019, tại khu khám bệnh theo yêu cầu Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang, bị cáo Kim Thị H đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích bán vé số. Tại đây, bị cáo H nhìn thấy bị hại Trương Thị Thu T bỗng con ruột là cháu Nguyễn Ngọc D (23 tháng tuổi) chờ làm thủ tục khám bệnh. Trên cổ của cháu D có đeo một dây chuyền vàng có mặt nên bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo H đã đứng sau lưng bị hại T và dùng 02 tay bứt đứt sợi dây chuyền. Lúc này bị hại T phát hiện cháu D bị mất sợi dây chuyền và nhìn thấy bị cáo H đang cầm sợi dây chuyền trên tay nên đã truy hô nên bị cáo H đã bỏ sợi dây chuyền xuống gạch. Bị hại T cùng ông Nguyễn Ngọc M (bảo vệ) đã giữ bị cáo H giao lại cho Công an phường 1, thành phố Mỹ Tho lập biên bản bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Căn cứ kết quả giám định số 0354 ngày 09/8/2019 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 – Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng – Bộ khoa học và công nghệ kết luận: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 36,5 cm là vàng 14K, 15K khối lượng 1,7746 gam; 01 mặt kim loại màu vàng có hột trắng là vàng 15K, 16K có đính đá màu trắng khối lượng 0,7007 gam.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 4035 ngày 13/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho xác định: Một sợi dây chuyền bằng kim hợp kim vàng 14K, 15K khối lượng 1,17746 gam và một mặt dây chuyền bằng hợp kim vàng 14K, 15K có đính đá màu trắng khối lượng 0,7007 gam giá trị 1.551.188 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Kim Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kim Thị H từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Về vật chứng: Đề nghị Hội xét xử ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trương Thị Thu T 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 36,5 cm; 01 mặt kim loại màu vàng có hột trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị Thu T đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Kim Thị H: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kim Thị H đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2019 tại khu khám bệnh theo yêu cầu Bệnh viện trung tâm đa khoa tỉnh Tiền Giang, bị cáo Kim Thị H là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp một sợi dây chuyền vàng có mặt trị giá 1.551.188 đồng. Bản thân bị cáo H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên bị cáo H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo H về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội

[3] Về nhân thân: Bị cáo H không có tiền sự. Tuy nhiên, ngày 15/12/1984, bị cáo H bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định tập trung cải tạo 02 năm theo Quyết định số 22/QĐUB về hành vi trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 05/02/1987, bị cáo bị Công an thành phố Mỹ Tho xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 15/12/1990, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định tập trung cải tạo tại 01 năm theo Quyết định số 359/QĐUB về hành vi trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 24/12/1991 bị Công an tỉnh Bến Tre bắt, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quyết định cưỡng bức lao động 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 06/11/1994, bị Công an thành phố Mỹ Tho xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo H có 02 tiền án gồm: Ngày 21/8/2014, bị cáo H bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

(Bản án số 170/2014/HSST), bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2015 và tại phiếu lý lịch tư pháp số 6878 ngày 27/11/2019 của của Bộ tư pháp xác định bị cáo H chưa được xóa án tích; Ngày 01/9/2017, bị cáo H bị Tòa án nhân dân thành phố

Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 65/2017/HSST), bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 15/4/2018, tính đến thời điểm phạm tội ngày 04/8/2019 thì bị cáo H chưa được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 16/11/1992, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè tỉnh Tiền Giang xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 11/12/1997, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 21/7/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 28/5/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 25/5/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo H có nhân thân xấu, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không chấp hành pháp luật, bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị Thu T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trả lại cho bị hại Trương Thị Thu T 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 36,5 cm; 01 mặt kim loại màu vàng có hột trắng. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Kim Thị H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04 tháng 8 năm 2019.

Về vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trả lại cho bị hại Trương Thị Thu T 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dài 36,5 cm; 01 mặt kim loại màu vàng có hột trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Trương Thị Thu T không yêu cầu bồi thường.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Kim Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Trang